

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN LÝ SẢN XUẤT TRONG
DOANH NGHIỆP MAY CÔNG NGHIỆP**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

Năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

1. Tên học phần: Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may công nghiệp

2. Mã học phần: MAY 283

3. Số tín chỉ: 2 (2, 0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết

7. Giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|-------------------------|---------------|----------------------------|
| 1 | ThS. Đỗ Thị Làn | 0971520980 | Dothilan1980@gmail.com |
| 2 | ThS. Nguyễn Thị Hiền | 0979184365 | nthien1981@gmail.com |
| 3 | ThS. Bùi Thị Loan | 0376377118 | loan.ngocmai2009@gmail.com |
| 4 | ThS. Nguyễn Thị Hằng | 0975304003 | hangcnm1982@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may công nghiệp. Nội dung bao gồm những kiến thức về doanh nghiệp, thị trường, tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp, công tác con người trong doanh nghiệp, công tác chỉ huy điều hành sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo.

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|----------|--|----------------------------|--------------------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Có kiến thức về các vấn đề của tổ chức quản lý và sản xuất trong doanh nghiệp may công nghiệp. | 2 | [1.2.1.2b] |
| MT1.2 | Có phương pháp về tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất, các phương pháp tính lương, thưởng trong doanh nghiệp. | 3 | |

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|-----------------|---|-----------------------------------|---|
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | Vận dụng được những kiến thức cơ bản vào thực tế. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng quản lý sản xuất tại các doanh nghiệp may. | 3 | [1.2.2.4] |
| MT2.2 | Tổ chức quản lý sản xuất, quản lý chất lượng trong ngành may công nghiệp. | 3 | [1.2.2.4] |
| MT3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc. | 3 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | - Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong việc quản lý sản xuất tại các doanh nghiệp. - Ứng dụng kiểm tra đánh giá được chất lượng sản phẩm. | 4 | [1.2.3.2] |

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ CDR học phần trong CTĐT |
|---------------------|---|-----------------------|--|
| CDR1 | Kiến thức | | |
| CDR1.1 | Có phương pháp tổ chức, quản lý, điều hành sản xuất trong doanh nghiệp may công nghiệp. | 2 | [2.1.4] |
| CDR1.2 | Phân tích các yếu tố trực tiếp, gián tiếp, ảnh hưởng đến quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm may. | 4 | [2.1.5] |
| CDR2 | Kỹ năng | | |
| CDR2.1 | Quản lý sản xuất, lập phương án giá thành cho sản phẩm và xây dựng kế hoạch sản xuất. | 3 | [2.2.4] |
| CDR2.2 | Tổ chức quản lý chất lượng và điều hành dây chuyền sản xuất trong doanh nghiệp may. | 3 | [2.2.5] |
| CDR3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| CDR3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm chịu trách nhiệm cá nhân trong điều kiện làm việc thay đổi. | 3 | [2.3.1] |
| CDR3.2 | Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý, đánh giá và cải thiện hiệu quả năng xuất và chất lượng trong may công nghiệp. | 4 | [2.3.4] |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | | CĐR1 | | CĐR2 | | CĐR3 | |
| | | CĐR 1.1 | CĐR 1.2 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 3.1 | CĐR 3.2 |
| 1 | Chương I. Tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp | x | | x | | x | x |
| 2 | Chương II. Tổ chức, quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may | | x | x | x | | x |
| 3 | Chương III. Tổ chức lao động - tiền lương | x | | | x | x | |
| 4 | Chương IV. Kiểm tra chất lượng sản phẩm | | x | | x | x | x |

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

| Chuẩn đầu ra | Mức độ thành thạo được đánh giá bởi |
|--------------|---|
| CĐR1 | Bài tập thuyết trình theo nhóm, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần |
| CĐR2 | Bài tập thuyết trình theo nhóm, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần |
| CĐR3 | Bài tập thảo luận nhóm trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần |

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Ghi chú |
|-----|---|----------|----------|--------------------------------------|
| 1 | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên | 1 điểm | 20% | Điểm trung bình của các lần đánh giá |
| 2 | Kiểm tra giữa học phần | 1 điểm | 30% | |
| 3 | Thi kết thúc học phần | 1 điểm | 50% | |

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).

- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

12. Phương pháp dạy và học

- Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, giao bài tập về nhà cho sinh viên, kiểm tra đánh giá quá trình tự học của sinh viên.

- Sinh viên lắng nghe, ghi chép, quan sát, thảo luận, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu về quản lý, tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập về nhà và bài tập trong giờ học, tham gia phát biểu xây dựng bài.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Thực hiện tốt chủ đề tự học. Ghi chép và tích cực làm bài tập được giao tại lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc:

[1]- Trường ĐH Sao Đỏ (2018), Giáo trình *Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may*.

- Tài liệu tham khảo:

[2]- TS. Võ Phước Tấn, KS. Phạm Nhất Chi Mai (2006), *Quản lý chất lượng trang phục*, Nhà xuất bản Lao động - xã hội.

[3]- ThS. Nguyễn Tấn Thịnh (2005), *Quản lý nhân lực trong doanh nghiệp*, NXB Khoa học và kỹ thuật.

[4]- Luật doanh nghiệp năm 2020 số 59/2020/QH14.

[5]- <https://tailieutuoi.com/tai-lieu/chuyen-de-to-chuc-va-dieu-hanh-doanh-nghiep-ts-tran-van-hung>.

15. Nội dung chi tiết học phần

| TT | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|----|--|-----------|-----------|--------------------|---|
| 1 | <p>Chương I. Tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được những khái niệm cơ bản về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp; Hiểu được mục tiêu hoạt động, các phương pháp tổ chức bộ máy quản lý trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> | 02 | | [1] [4] | <p>- Đọc tài liệu [1] Chương I mục 1.1; 1.2.</p> <p>- Đọc tài liệu [4].</p> <p>- Thực hiện nội dung thảo luận: Các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam.</p> |

| TT | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|----|---|-----------|-----------|--------------------|--|
| | 1.1. Doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp 1.1.1. Khái niệm 1.1.2. Vị trí, chức năng và quyền hạn của doanh nghiệp 1.1.3. Các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam 1.2. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp | | | | |
| 2 | 1.3. Bộ máy quản lý doanh nghiệp may 1.3.1. Các khái niệm 1.3.2. Yêu cầu đối với tổ chức bộ máy quản lý 1.3.3. Nội dung của bộ máy quản lý doanh nghiệp 1.3.4. Các mô hình cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý 1.3.5. Các nguyên tắc tổ chức bộ máy quản lý 1.3.6. Các phương pháp hình thành cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý | 02 | | [1] [5] | - Đọc tài liệu [1] Chương I mục 1.3. - Đọc tài liệu [5] trang 17 ÷ 24. |
| 3 | Chương II. Tổ chức, quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may Mục tiêu chương: Trình bày được những khái niệm cơ bản về quản lý sản xuất trong doanh nghiệp. Nắm được chiến lược sản xuất kinh doanh, hoạch định và quản lý vật tư. Nội dung cụ thể: 2.1. Tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Cơ cấu tổ chức sản xuất của doanh nghiệp | 02 | | [1] [5] | - Đọc tài liệu [1] Chương II mục 2.1 đến 2.2. - Đọc tài liệu [5] trang 3 ÷ 9. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|----|--|-----------|-----------|--------------------|---|
| | 2.1.3. Tổ chức sản xuất về không gian và thời gian 2.2. Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp 2.2.1. Quản lý lao động 2.2.2. Quản lý kỹ thuật | | | | |
| 4 | 2.2.3. Hoạch định và quản lý vật tư 2.3. Giá thành sản phẩm 2.3.1. Khái niệm giá thành sản phẩm. 2.3.2. Phương pháp tính giá thành sản phẩm | 02 | | [1] | - Đọc tài liệu [1] Chương II mục 2.2 đến 2.3. |
| 5 | Chương III. Tổ chức lao động - tiền lương Mục tiêu chương: Trình bày được những khái niệm cơ bản về tổ chức lao động. Nắm được các chức năng, hình thức tiền lương, tiền thưởng. Nội dung cụ thể: 3.1. Tổ chức lao động 3.1.1. Thiết lập cơ cấu lao động tối ưu 3.1.2. Sử dụng hợp lý và tiết kiệm sức lao động | 02 | | [1] [3] | - Đọc tài liệu [1] Chương III mục 3.1. - Đọc tài liệu [3] từ trang 88 đến trang 111. |
| 6 | 3.2. Tiền lương – tiền thưởng 3.2.1. Chức năng tiền lương 3.2.2. Các hình thức tiền lương 3.2.3. Tiền thưởng | 02 | | [1] [3] | - Đọc tài liệu [1] Chương III mục 3.2. - Đọc tài liệu [3] từ trang 147 đến 177. |
| 7 | Chương IV. Kiểm tra chất lượng sản phẩm Mục tiêu chương: Trình bày được những khái niệm cơ bản về chất lượng, quản lý chất lượng. Nắm được các tiêu chuẩn về chất | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.1 đến 4.4. - Đọc tài liệu [2] từ trang 19 ÷ 46. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|----|--|-----------|-----------|--------------------|--|
| | <p>lượng và phương pháp kiểm tra các loại sản phẩm may.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Khái quát chung về chất lượng</p> <p>4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm</p> <p>4.3. Kiểm tra chất lượng sản phẩm</p> <p>4.4. Các nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm</p> | | | | |
| 8 | <p>4.5. Hình thức và phương pháp kiểm tra</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p> | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.5. - Đọc tài liệu [2] trang 65 ÷ 72. |
| 9 | <p>4.6. Kiểm tra lấy mẫu</p> <p>4.7. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may</p> | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.6 đến 4.7. - Đọc tài liệu [2] trang 24 ÷ 34. |
| 10 | 4.8. Những quy định về lỗi trong kiểm tra chất lượng sản phẩm | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.8. - Đọc tài liệu [2] trang 73 ÷ 91. |
| 11 | <p>4.9. Kiểm tra chất lượng sản phẩm</p> <p>4.9.1. Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm thành phẩm áo sơ mi</p> | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] chương IV mục 4.9. - Đọc tài liệu [2] trang 118 ÷ 122. |
| 12 | 4.9.2. Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm thành phẩm quần âu | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.9. - Đọc tài liệu [2] trang 123 ÷ 124. |
| 13 | 4.9.3. Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm thành phẩm áo jacket | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.9. - Đọc tài liệu [2] trang 125 ÷ 142. |
| 14 | 4.10. Kiểm tra chất lượng các công đoạn của quá trình | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương IV mục 4.10. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|----|--|-----------|-----------|--------------------|--|
| | sản xuất 4.10.1. Quản lý chất lượng trong công đoạn chuẩn bị sản xuất | | | | - Đọc tài liệu [2] trang 92 ÷ 94. |
| 15 | 4.10.2. Quản lý chất lượng công đoạn sản xuất 4.10.3. Kiểm tra chất lượng sản phẩm ở công đoạn hoàn tất | 02 | | [1] [2] | - Đọc tài liệu [1] Chương VI mục 4.10. - Đọc tài liệu [2] trang 95 ÷ 116. |

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA



Tạ Văn Hiến

TRƯỞNG BỘ MÔN



Phạm Thị Kim Phúc